

Số: 2886 /TTTr-SCT

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành “Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội”

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội

Căn cứ Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của UBND thành phố Hà Nội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ ban hành về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ Công Thương Quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP;

Sở Công Thương đã phối hợp với các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng Dự thảo: Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội (sau đây viết tắt là Quy chế).

Đến nay, dự thảo Quy chế đã hoàn thiện. Sở Công Thương kính trình UBND Thành phố xem xét, phê duyệt Quy chế với những nội dung sau:

I. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

- Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

- Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ Công Thương Quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP.

- Các Nghị định, Thông tư có liên quan.

II. Sự cần thiết ban hành Quy chế

Tại Khoản 11, Điều 1 Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp quy định về Quyền hạn, trách nhiệm của UBND cấp tỉnh: “*Ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp, giải quyết các thủ tục triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và dự án sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; căn cứ điều kiện của địa phương, phân cấp, quy định cụ thể Sở Công Thương, UBND cấp huyện chủ trì giải quyết các thủ tục triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, sản xuất kinh doanh trong các cụm công nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 43 và khoản 3 Điều 44.*”

Tại Khoản 3, Điều 14 Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ Công Thương Quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP quy định trách nhiệm của sở Công Thương: “*Xây dựng, trình UBND cấp tỉnh ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp; giải quyết các thủ tục triển khai đầu tư theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với: (a) Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (gồm: cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thu hồi đất, cho thuê đất, phê duyệt quy hoạch chi tiết, phê duyệt dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, chấp thuận phương án phòng cháy, chữa cháy); (b) Dự án đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp (gồm: quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thu hồi đất, cho thuê đất, cấp giấy phép xây dựng, chấp thuận phương án phòng cháy, chữa cháy, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường)*”.

Việc xây dựng quy chế để thiết lập mối quan hệ chặt chẽ và phân công trách nhiệm giữa các Sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị, tổ chức có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp; đảm bảo sự thống nhất tránh chồng chéo nhiệm vụ, không làm giảm vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền và không cản trở công việc của mỗi cơ quan và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong quá trình đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp.

III. Quá trình xây dựng Quy chế

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ Công Thương Quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP, Sở Công Thương đã xây dựng Dự thảo Quy chế.

Ngày 21/5/2021, Sở Công Thương đã có văn bản số 2256/SCT-QLCN xin ý kiến góp ý của Cục Công Thương địa phương - Bộ Công Thương, các Sở, ngành,

UBND các quận, huyện, thị xã, các chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp vào Dự thảo Quy chế. Đến nay, Sở Công Thương đã nhận được ý kiến góp ý của 07 Sở, ngành; 17 UBND quận, huyện, thị xã và 02 Chủ đầu tư cụm công nghiệp (có tổng hợp ý kiến góp ý kèm theo). Sở Công Thương đã tiếp thu tất cả các ý kiến góp ý của các Sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã và Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

Ngày 14/6/2021, Sở Công Thương đã có Văn bản số 2643/SCT-QLCN gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Quy chế.

Ngày 30/6/2021, Sở Tư pháp có báo cáo số 186/BC-STP thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Sở Công Thương đã tiếp thu, chỉnh sửa như sau:

- Về đề nghị xem xét thể hiện rõ nội dung giải quyết các thủ tục triển khai đầu tư theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và dự án đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp cho phù hợp với quy định của Thông tư 28/2020/TT-BCT: Sở Công Thương đã tiếp thu, bổ sung, chỉnh sửa, cụ thể như sau:

+ Bổ sung, chỉnh sửa Khoản 1, Điều 2 của Quy chế với nội dung: “*Sở Công Thương là cơ quan đầu mối giúp UBND Thành phố quản lý nhà nước về cụm công nghiệp trên địa bàn theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 66/2020/NĐ-CP; có quyền hạn, trách nhiệm theo Điều 43 của Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp*”.

+ Bổ sung điểm b, khoản 1 Điều 4 như sau: “*Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thẩm định hồ sơ đề nghị thành lập, mở rộng cụm công nghiệp; tham gia thẩm định quy hoạch chi tiết xây dựng, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, báo cáo đánh giá tác động môi trường cụm công nghiệp; chủ trì, phối hợp thẩm định chủ trương đầu tư dự án sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp theo quy định, phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố*”.

+ Về thực hiện dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp: Tại Dự thảo Quy chế đề nghị Sở Tư pháp thẩm định, Sở Công Thương đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến góp ý của Sở Kế hoạch và Đầu tư với nội dung: “*Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định trình UBND Thành phố xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh; Thẩm định trình UBND Thành phố xem xét phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, cho phép chuyển nhượng dự án*”.

Sau khi Sở Tư pháp có ý kiến, Sở Công Thương đã tiếp thu và sửa thành: “*Sở Công Thương*”:

- Là đầu mối tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính triển khai dự án đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp (gồm: chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh; điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, cho phép chuyển nhượng dự án) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- *Xây dựng, trình UBND Thành phố ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính triển khai dự án đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp (gồm: quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2020 của UBND thành phố Hà Nội ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Hà Nội”*

- Đã bổ sung Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 vào căn cứ pháp lý;

- Đã lược bỏ Sở Tư pháp tại khoản 2, Điều 2 của Quy chế;

- Đã rà soát hiệu lực của Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất và bổ sung Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành luật đất đai vào khoản 1, Điều 8 và khoản 1, Điều 11 của Quy chế;

- Khoản 1, Điều 12 của Dự thảo Quy chế quy định về điều kiện tiếp nhận dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp căn cứ vào khoản 2, Điều 7 Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy định: “*Không được mở rộng cụm công nghiệp, tiếp nhận thêm dự án đầu tư vào cụm công nghiệp trong trường hợp cụm công nghiệp chưa có công trình hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường theo quy định tại Điều 5 Thông tư này*”;

- Bỏ Điều 19 trong dự thảo Quy chế về điều khoản chuyển tiếp;

- Bổ sung nội dung: Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quy chế này bị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì được thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào Điều 19 tổ chức thực hiện.

- Về nguồn lực, điều kiện đảm bảo thi hành quyết định: Có khả năng áp dụng ngay sau khi UBND thành phố ban hành Quy chế. Việc thực hiện Quy chế đã đảm bảo về tính pháp lý, thiết lập mối quan hệ chặt chẽ và phân công trách nhiệm giữa các Sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị, tổ chức có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp, đảm bảo sự thống nhất tránh chồng chéo nhiệm vụ, không làm giảm vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền và không cản trở công việc của mỗi cơ quan, có sự thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thi hành và đảm bảo về nguồn nhân lực cũng như trang thiết bị, cơ sở vật chất phù hợp, trong đó có đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về cụm công nghiệp.

IV. Tóm tắt nội dung Quy chế

Quy chế gồm 3 Chương, 19 Điều. Cụ thể như sau:

Chương I. Quy định chung: có 03 điều Quy định về phạm vi, đối tượng áp dụng; Nguyên tắc và phương thức phối hợp.

Chương II. Nội dung quản lý cụm công nghiệp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan: có 14 điều quy định về xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật, cơ chế, chính sách về cụm công nghiệp; Xây dựng phương án phát triển cụm công nghiệp; Điều chỉnh phương án phát triển cụm công nghiệp; Thành lập, mở rộng cụm công nghiệp; Lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp; Lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp; Lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; Thu hồi đất, cho thuê đất đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; Tiếp nhận và thực hiện dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp; Quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích; Quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh; Chuyển đổi mô hình quản lý cụm công nghiệp; Chế độ báo cáo và Công tác thanh tra, kiểm tra.

Chương III. Tổ chức thực hiện: có 02 điều Quy định về Khen thưởng, xử lý vi phạm và Tổ chức thực hiện

(Xin gửi kèm Dự thảo Quyết định và Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội)

Sở Công Thương kính trình UBND Thành phố xem xét, quyết định. /.

Nơi nhận:

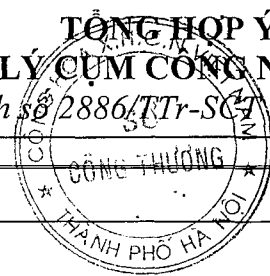
- Như trên;
- Đ/c Nguyễn Mạnh Quyền - PCT UBND TP (để b/c);
- Đ/c PGĐ Sở: Đàm Tiến Thắng;
- Lưu: VT, QLCN(2b).



Q. GIÁM ĐỐC

Trần Thị Phương Lan

TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý
DỰ THẢO QUY CHẾ QUẢN LÝ CỤM CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(kèm theo Tờ trình số 2886/TTr-SCT ngày 30/6/2021 của Sở Công Thương)



TT	CƠ QUAN	SỐ CÔNG VĂN	NỘI DUNG GÓP Ý	TIẾP THU CỦA SCT
I	Ý kiến của các Sở, ngành			
1	Sở Tài chính	Số 3267/STC-TCĐT ngày 01/6/2021	<p>1. Đề nghị sửa đổi điểm a, khoản 3, Điều 4 về trách nhiệm của Sở Tài chính như sau: <i>“Chủ trì xác định số tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB được trừ vào tiền thuê đất phải nộp trong trường hợp người được Nhà nước cho thuê đất tự nguyện ứng trước tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB theo phương án được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định”</i>.</p> <p>2. Đề nghị bỏ điểm b, khoản 3, Điều 4 về trách nhiệm thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính do nội dung thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đã được quy định tại Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính và Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của UBND Thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.</p> <p>3. Đề nghị bỏ nội dung xin ý kiến Sở Tài chính về dự kiến tổng mức đầu tư dự án và nghĩa vụ tài chính của Nhà đầu tư tại điểm a, khoản 4, Điều 7 do các nội dung nêu trên thuộc trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn của Sở quản lý xây dựng chuyên ngành và Sở Tài nguyên và Môi trường.</p>	Đã tiếp thu sửa đổi
2	Sở Xây dựng	Số 4145/SXD-QLXD ngày 26/5/2021	<p>1. Đề nghị nghiên cứu tên gọi của Quy chế để đảm bảo phù hợp với phạm vi, đối tượng áp dụng của Quy chế do nội dung về phạm vi, đối tượng áp dụng không xác định đối tượng quản lý là cụm công nghiệp.</p> <p>2. Các nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Tại điểm b khoản 3 Điều 12 sửa thành: <i>Các tổ chức, cá nhân đầu tư vào cụm công nghiệp thực hiện thủ tục thuê đất của nhà nước hoặc thuê lại đất đã hoàn thành đầu tư hạ tầng kỹ thuật của chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.</i></p> <p>2.2. Tại Điều 9:</p> <p>- Điểm b khoản 2 sửa thành: <i>Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành</i></p>	Đã tiếp thu sửa đổi

			<p><i>thẩm định các nội dung dự án, thiết kế các công trình hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo quy định của Luật Xây dựng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng.</i></p> <p>- Khoản 3: Đề nghị bổ sung thêm cơ quan phối hợp là: Sở Quy hoạch-Kiến trúc và Công an Thành phố.</p> <p>2.2. Tại điểm c khoản 2 Điều 14 sửa thành: <i>Sở Xây dựng Chủ trì theo dõi, kiểm tra, giám sát việc chấp hành về giấy phép xây dựng công trình theo phân cấp; xử lý theo thẩm quyền và tham mưu UBND Thành phố xử lý các hành vi vi phạm thuộc lĩnh vực xây dựng.</i></p>	
3	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Số 1634/SNN-KHTC ngày 01/6/2021	<p>1. Về lựa chọn nhà đầu tư: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu xây dựng dự thảo quy chế đảm bảo phù hợp với quy định của Luật: Đầu tư, Đấu thầu, Đất đai.</p> <p>2. Về Quy hoạch chi tiết: Đề nghị bổ sung nội dung quy định liên quan đến việc xử lý nước thải trước khi xả vào hệ thống công trình thủy lợi và quy định việc bảo vệ, hoàn trả công trình thủy lợi, công trình đê điều bị ảnh hưởng trong khu vực.</p> <p>3. Về quản lý, sử dụng đất: Đề nghị nghiên cứu làm rõ hơn về việc chuyển nhượng đất của doanh nghiệp thuê đất trong cụm công nghiệp (nhà đầu tư thứ phát)</p> <p>4. Về quản lý hoạt động: Đề nghị bổ sung nội dung quy định cụ thể việc sử dụng đất trong cụm công nghiệp đảm bảo đúng mục đích (đất công nghiệp), không xây dựng nhà ở trong cụm công nghiệp...</p>	Đã tiếp thu sửa đổi
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Số 2141/KH&ĐT-NNS ngày 27/5/2021	<p>1. Ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố là cần thiết</p> <p>2. Về nội dung của dự thảo:</p> <p>- Đề nghị bổ sung căn cứ pháp lý như: Luật Đầu tư năm 2020, Luật Đất đai năm 2013, Luật Kinh doanh bất động sản và các luật liên quan tại Quyết định; Nghiên cứu, chỉnh sửa, bổ sung các nội dung tại Quy chế quản lý cụm công nghiệp đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật hiện hành của Nhà nước.</p> <p>- Nghiên cứu, xem xét nên gộp: Điều 5. “Xây dựng phương án phát triển cụm công nghiệp”, với Điều 6. “Điều chỉnh phương án phát triển cụm công nghiệp”, thành Điều 5. “Xây dựng, điều chỉnh phương án phát triển cụm công nghiệp”.</p> <p>- Tại Điều 2. Nguyên tắc phối hợp:</p> <p>+ Cần bổ sung nguyên tắc chung: Các Sở, ngành và UBND các quận, huyện,</p>	Đã tiếp thu sửa đổi

thị xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tham mưu giúp UBND Thành phố triển khai thực hiện quản lý các Cụm công nghiệp trên địa bàn đảm bảo nâng cao công tác cải cách hành chính, điều hành công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực phát triển sản xuất công nghiệp, TTCN và làng nghề đồng bộ, hiệu quả đúng quy định của Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Kinh doanh bất động sản và các luật liên quan.

+ Mục 1 Điều 2: Nên sửa như sau: *Sở Công Thương là cơ quan đầu mối quản lý nhà nước đối với ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp nói chung và cụm công nghiệp nói riêng trên địa bàn.*

- Tại Mục d Điều 4 cần nghiên cứu, rà soát tránh chồng chéo chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm xúc tiến đầu tư, Thương mại, Du lịch Thành phố (*đặc biệt là: Tổ chức tham quan, khảo sát, học tập kinh nghiệm các mô hình phát triển cụm công nghiệp trong nước và nước ngoài*).

- Tại Điều 7: việc thành lập Hội đồng đánh giá lựa chọn Chủ đầu tư các cụm công nghiệp và các tiêu chí, thang điểm đánh giá để lựa chọn Chủ đầu tư cụm công nghiệp được quy định tại Điều 15 Nghị định số 66/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ (*mà Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014*). Tuy nhiên, Luật Đầu tư ngày 26/11/2014 đã hết hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 (*thay thế bằng Luật Đầu tư năm 2020*). Theo chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 1965/KH&ĐT-NNS ngày 20/5/2021 kèm theo dự thảo văn bản của UBND Thành phố gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thủ tục lựa chọn Chủ đầu tư thực hiện xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật, đảm bảo thông suốt từ khâu quyết định lựa chọn Chủ đầu tư, thành lập cụm công nghiệp cho đến khi thực hiện thu hồi đất, giao đất, đưa dự án vào khai thác, sử dụng.

- Tại Điều 12. Tiếp nhận và thực hiện dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp.

+ Điểm a khoản 1: Đề nghị sửa như sau: *“Chủ đầu tư có trách nhiệm vận động, tiếp nhận dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp trên cơ sở quy hoạch chi tiết và ngành nghề sản xuất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành trong kinh doanh hạ tầng, đất đai, .v.v.; Hướng dẫn các*

			<p>doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư, di dời vào cụm công nghiệp gửi hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư để được thẩm định chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 36 Luật Đầu tư năm 2020; Khoản 4 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ” .</p> <p>+ Điểm b khoản 2: Nội dung tại dự thảo không đúng, không phù hợp với quy định của Luật Đầu tư năm 2020, Nghị định hướng dẫn. Đề nghị sửa như sau: Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư “Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thẩm định trình UBND Thành phố xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh; Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thẩm định trình UBND Thành phố xem xét phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, cho phép chuyển nhượng dự án” .</p> <p>Hoặc đề nghị sửa toàn bộ Điều 12. Tiếp nhận và thực hiện dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp, như sau: “Thẩm quyền, hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định tại các Điều 32, Điều 33, Điều 36 Luật Đầu tư năm 2020; Điều 30, Điều 31 và Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư”.</p>	
5	Sở Lao động - Thương binh và xã hội	Số 3022/SLĐT BXH-LĐTLBHXH ngày 26/5/2021	<p>1. Nhất trí với Dự thảo.</p> <p>2. Tại Điểm đ, Điều 14 (trang 14) về trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị sửa thành: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, điều tra tai nạn lao động trong các cụm công nghiệp theo quy định hiện hành; cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lao động cho lao động là công dân nước ngoài vào làm việc trong các cụm công nghiệp.</p> <p>3. Tại Điểm f, Điều 14 (trang 15) về trách nhiệm của UBND cấp huyện: Đề nghị bổ sung cụm từ: chỉ đạo tuyên truyền, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động, giải quyết tranh chấp lao động, đình công trong các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp vào sau cụm từ "chính sách, pháp luật của nhà nước.</p>	Đã tiếp thu sửa đổi
6	Công an Thành phố	Số 3973/CATP-PA04 ngày	<p>1. Bổ sung điểm e, khoản 4 Điều 7 : Công an thành phố: Tham gia ý kiến về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án mở rộng cụm công nghiệp theo quy định.</p>	Đã tiếp thu sửa đổi

31/5/2021

2. Bổ sung điểm g, khoản 3 Điều 8: Công an thành phố: Góp ý về giải pháp PCCC đối với đồ án quy hoạch cụm công nghiệp theo quy định.

3. Bổ sung điểm b, khoản 3 Điều 9: Công an thành phố: Thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật hạ tầng cụm công nghiệp theo quy định

4. Sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 5 Điều 12 như sau: Cơ quan chủ trì: Công an Thành phố

- Tham gia ý kiến, góp ý về giải pháp PCCC, thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với hạ tầng cụm công nghiệp, các dự án, công trình đầu tư trong cụm công nghiệp theo quy định; tiến hành kiểm tra thi công và kiểm tra công tác nghiệm thu công trình; phê duyệt phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ về PCCC, hướng dẫn các doanh nghiệp tổ chức lập và thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và UBND cấp huyện kiểm tra việc thực hiện công tác PCCC của đơn vị kinh doanh hạ tầng và các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp; hướng dẫn, yêu cầu chủ đầu tư cụm công nghiệp có diện tích từ 50 ha trở lên phải lập đội phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành.

- Chỉ đạo Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phối hợp với Công an cấp huyện hướng dẫn chủ đầu tư cụm công nghiệp, các cơ quan, doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện tốt công tác PCCC trong quá trình đầu tư xây dựng; thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra các điều kiện về PCCC đối với hạ tầng kỹ thuật và cơ sở trong cụm công nghiệp, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC theo quy định.

5. Bổ sung vào Điểm g, Khoản 2, Điều 14: Tổ chức thành lập đội phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành đối với cụm công nghiệp có diện tích từ 50 ha trở lên, hướng dẫn các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện tốt công tác PCCC trong quá trình đầu tư xây dựng (thẩm duyệt thiết kế về PCCC trước khi thi công, nghiệm thu về PCCC trước khi đưa dự án, công trình vào hoạt động) và công tác đảm bảo an toàn PCCC trong quá trình hoạt động theo quy định.

6. Bổ sung vào Điểm e, Khoản 2, Điều 14: Công an Thành phố: Chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng...; chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc tại các đơn vị hoạt động trong cụm công nghiệp.

7	Sở Tài nguyên và Môi trường	Số 4730/STNMT-CCQLĐĐ ngày 22/6/2021	<p>1. Cơ bản nhất trí với dự thảo.</p> <p>2. Bổ sung nội dung quy định trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và PTNT trong việc thẩm định, trình UBND Thành phố cấp Giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi; Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật của các cụm công nghiệp xả nước thải vào công trình thủy lợi theo quy định của Luật Thủy lợi.</p> <p>3. Bổ sung trách nhiệm của UBND cấp huyện trong việc xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường của các cơ sở hoạt động trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền vào khoản 5, Điều 4 của Dự thảo.</p> <p>4. Điều chỉnh điểm b, khoản 4, Điều 4 của Dự thảo thành: “Tham mưu UBND Thành phố cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi và cấp lại Giấy phép khai thác tài nguyên nước và xả thải vào nguồn nước; tổ chức thẩm định, trình UBND Thành phố phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, chấp thuận về môi trường; tổ chức xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường; kiểm tra vận hành thử nghiệm, xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án; cấp sổ chủ nguồn thải chất thải nguy hại; ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở; tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của các tổ chức đầu tư sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp”</p> <p>5. Điều chỉnh điểm b, khoản 3, Điều 8 của Dự thảo về lĩnh vực môi trường thành: “Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia ý kiến về công tác quản lý môi trường cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật”.</p> <p>6. Điều chỉnh điểm d, khoản 2, điều 13 của Dự thảo thành: “Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện chủ trì thẩm định và thu phí nước thải công nghiệp theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ”.</p> <p>7. Điều chỉnh điểm b, khoản 2, điều 14 của dự thảo thành: “Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát về tình hình quản lý môi trường, sử dụng đất; xử lý theo thẩm quyền và tham mưu UBND Thành phố xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực môi trường, tài nguyên nước, đất đai”.</p>	Đã tiếp thu sửa đổi
II Ý kiến của UBND quận, huyện, thị xã				
1	UBND thị xã Sơn Tây	Số 1056/UBND-KT ngày 27/5/2021	Nhất trí	

2	UBND Quận Hà Đông	Số 1519/UBND-KT ngày 27/5/2021	Nhất trí	
3	UBND huyện Mê Linh	Số 1176/UBND-KT ngày 27/5/2021	Nhất trí	
4	UBND huyện Quốc Oai	Số 1453/UBND-KT ngày 28/5/2021	Nhất trí	
5	UBND huyện Ứng Hòa	Số 709/UBND-KT ngày 25/5/2021	Nhất trí	
6	UBND huyện Đông Anh	Số 1431/UBND-KT ngày 27/5/2021	Nhất trí	
7	UBND quận Bắc Từ Liêm	Số 1545/UBND-KT ngày 28/5/2021	Nhất trí	
8	UBND quận Nam Từ Liêm	Số 1248/UBND-KT ngày 03/6/2021	Nhất trí	
9	UBND huyện Đan Phượng	Số 1050/UBND-KT ngày 17/6/2021	Nhất trí	
10	UBND huyện Sóc Sơn	Số 1372/UBND-KT ngày 02/6/2021	Nhất trí	
11	UBND huyện Chương Mỹ	Số 1511/UBND-KT ngày 03/6/2021	Nhất trí	
12	UBND huyện Gia Lâm	Số 1444/UBND-KT ngày 04/6/2021	Nhất trí	
13	UBND huyện Thạch Thất	Số 1018/UBND-KT ngày 10/6/2021	Nhất trí	
14	UBND huyện Phú Xuyên	Số 1110/UBND-QLDA ngày 28/5/2021	<p>1. Cơ bản nhất trí các nội dung trong dự thảo quy chế.</p> <p>2. Đề nghị Sở Công thương xem xét, nghiên cứu như sau:</p> <p>a. Tại Điểm a Khoản 4, Điều 4 của dự thảo có mục: Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện “Ký hợp đồng thuê đất đối với các doanh nghiệp thực hiện dự án trong cụm công nghiệp”. Tuy nhiên:</p> <p>- Tại Khoản 2 Điều 149 Luật Đất đai 2013 quy định: “Nhà nước cho thuê đất đối với tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất. Đối với phần diện tích thuê đất trả tiền</p>	

			<p>thuê đất hàng năm thì người được Nhà nước cho thuê đất có quyền cho thuê lại đất với hình thức trả tiền thuê đất hàng năm; đối với phần diện tích thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê thì người được Nhà nước cho thuê đất có quyền cho thuê lại đất với hình thức trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê hoặc trả tiền thuê đất hàng năm”.</p> <p>- Tại Điểm 5 Khoản 36 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai, quy định: Trách nhiệm của doanh nghiệp đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp, làng nghề: “<i>Khi ký hợp đồng cho thuê đất, cho thuê lại đất phải xác định cụ thể tiến độ sử dụng đất tương ứng với tiến độ..v.v.</i>”</p>	
15	UBND huyện Thanh Oai	Số 925/UBND-KT ngày 28/5/2021	<ol style="list-style-type: none"> 1. Cơ bản nhất trí các nội dung trong dự thảo quy chế. 2. Tại “Chương II, điều 14. Quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh” đề nghị Sở Công thương bổ sung trách nhiệm thực hiện các nội dung: đôn đốc các đơn vị, tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh trong 6 tháng, cả năm theo quy định và khi đột xuất; tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo quy định, khó khăn vướng mắc, kiến nghị đề xuất ... đối với chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (mục g, phần 2.) và nội dung thực hiện báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh theo quy định đối với doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp (mục h, phần 2.). 3. Tại “Chương II, điều 15. Chuyển đổi mô hình quản lý cụm công nghiệp” đề nghị Sở Công thương bổ sung nội dung hướng dẫn UBND các cấp huyện xây dựng Kế hoạch và thực hiện nội dung chuyển đổi mô hình quản lý các cụm công nghiệp do Ban quản lý dự án cấp huyện làm chủ đầu tư sang doanh nghiệp làm chủ đầu tư đối với Sở Công thương (mục b, phần 3.). 	
16	UBND huyện Thanh Trì	Số: 1004 /UBND-KT ngày 27/5/2021	<ol style="list-style-type: none"> 1. Cơ bản nhất trí các nội dung trong dự thảo quy chế. 2. Phần nội dung Quyết định: <ul style="list-style-type: none"> - Tại phần Căn cứ: đề nghị bổ sung thêm thời gian ban hành của các Luật. - Bỏ từ “Xét” thay thế bằng từ “Theo”. 3. Phần nội dung Quy chế: Tại Điểm a, Khoản 3, Điều 15: đề nghị sửa thành 	

			<p>“Căn cứ nhu cầu, xây dựng kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn hàng năm hoặc theo giai đoạn gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt”.</p>
17	UBND huyện Hoài Đức	Số 1313/UBND-KT ngày 28/5/2021	<p>1. Cơ bản nhất trí các nội dung trong dự thảo quy chế.</p> <p>2. Tại điểm b khoản 3 Điều 12 đề nghị sửa thành: UBND cấp huyện: chủ trì trong việc cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</p> <p>3. Tại khoản 1 Điều 14 cụm từ “cấp tỉnh” đề nghị sửa thành “Thành phố Hà Nội”.</p> <p>4. Đề nghị Sở Công Thương nghiên cứu bổ sung 03 nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị các cụm công nghiệp phải xây dựng Điều lệ quản lý cụm công nghiệp; xác định cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Điều lệ quản lý cụm công nghiệp. - Quy định về kiến trúc điển hình trong quá trình lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết để đảm bảo thuận lợi cho công tác quản lý trật tự xây dựng. - Để không có cư dân sinh sống trong cụm công nghiệp, đề nghị bổ sung quy định về đối tượng được lưu trú trong cụm công nghiệp để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp thuê đất tại cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề; cơ quan quản lý kiểm tra và xử lý vi phạm (nếu có). <p>5. Tại điểm a, khoản 2 Điều 13 sửa thành: Cụm công nghiệp do Doanh nghiệp làm chủ đầu tư: Giá sử dụng các dịch vụ công cộng, tiện ích được xác định trên nguyên tắc thỏa thuận thông qua hợp đồng ký kết giữa tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ và chủ đầu tư cụm công nghiệp. Trường hợp không thỏa thuận được, chủ đầu tư cụm công nghiệp có trách nhiệm báo cáo UBND cấp huyện để tổng hợp, báo cáo Sở Công Thương trình UBND Thành phố quyết định.</p> <p>6. Tại điểm b khoản 3 Điều 13 sửa thành: Lập Tờ trình gửi Sở Công Thương để chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan xem xét báo cáo UBND Thành phố quyết định giá sử dụng các dịch vụ công cộng, tiện ích cụm công nghiệp là Doanh nghiệp có báo cáo không thỏa thuận được giá sử dụng các dịch vụ công cộng, tiện ích với các tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ trong cụm công nghiệp.</p>

III	Ý kiến của các Chủ đầu tư cụm công nghiệp		
1	Công ty cổ phần HTC Toàn Cầu	Số 68/CV-HTC ngày 27/5/2021	<p>1. Tại điểm b, khoản 2 và hoản 3 Điều 9 có nêu Sở Xây dựng là cơ quan chủ trì thẩm định, cùng các sở ngành phối hợp có phù hợp với khoản 3 Điều 12 Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ.</p> <p>2. Tại điểm b, khoản 3 Điều 12 có nêu: UBND cấp huyện chủ trì cấp giấy quyền sở hữu nhà ở trong cụm công nghiệp có phù hợp với khoản 1 Điều 2 Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ.</p>
2	Ban QLĐT xây dựng huyện Quốc Oai	Số 157/QLDA-DVCI ngày 27/5/2021	<p>Đề nghị Sở Công Thương nghiên cứu thêm về quy chế quản lý đối với các cụm công nghiệp được hình thành trước Quyết định 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành vì các cụm công nghiệp được hình thành trước do đó hạ tầng kỹ thuật không đồng bộ từ giao thông, cây xanh, thoát nước, điện chiếu sáng dẫn đến khó khăn trong công tác quản lý</p>